

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 305/NQ-HĐND

Phú Yên, ngày 09 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Chủ trương đầu tư dự án Tuyến đường giao thông từ Cảng Bãi Góc (Khu Kinh tế Nam Phú Yên, tỉnh Phú Yên) kết nối Quốc lộ 1 đi Khu Kinh tế Vân Phong (tỉnh Khánh Hòa)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 20**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 143/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua chủ trương đầu tư dự án Tuyến đường giao thông từ Cảng Bãi Góc (Khu Kinh tế Nam Phú Yên, tỉnh Phú Yên) kết nối Quốc lộ 1 đi Khu Kinh tế Vân Phong (tỉnh Khánh Hòa); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua chủ trương đầu tư dự án Tuyến đường giao thông từ Cảng Bãi Góc (Khu Kinh tế Nam Phú Yên, tỉnh Phú Yên) kết nối Quốc lộ 1 đi Khu Kinh tế Vân Phong (tỉnh Khánh Hòa), với những nội dung như sau:

- 1. Tên dự án:** Tuyến đường giao thông từ Cảng Bãi Góc (Khu Kinh tế Nam Phú Yên, tỉnh Phú Yên) kết nối Quốc lộ 1 đi Khu Kinh tế Vân Phong (tỉnh Khánh Hòa).
- 2. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án:** Hội đồng nhân dân tỉnh.
- 3. Cấp quyết định đầu tư dự án:** Ủy ban nhân dân tỉnh.
- 4. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý Khu kinh tế.

5. Địa điểm thực hiện dự án: Khu kinh tế Nam Phú Yên, tỉnh Phú Yên.

6. Mục tiêu: Việc thực hiện đầu tư dự án nhằm phát triển các tuyến giao thông quan trọng nối liền Khu kinh tế Nam Phú Yên với tuyến giao thông huyết mạch Quốc gia (Quốc lộ 1) để từng bước hình thành một hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ trong Khu kinh tế Nam Phú Yên, hình thành các tuyến giao thông nối liền Khu kinh tế với các vùng và khu vực; đồng thời hỗ trợ nhau nhằm hình thành cụm cảng Vân Phong - Bãi Gốc, đây là một trong những khu vực cửa ngõ chính ra biển Đông của vùng Tây Nguyên và hoàn thiện hệ thống giao liên vùng Nam Phú Yên - Bắc Khánh Hòa, tạo điều kiện phát triển cơ sở hạ tầng, kết nối phát triển kinh tế - xã hội liên các vùng.

7. Dự án nhóm: Nhóm B.

8. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới.

9. Nội dung đầu tư:

a) Quy mô phần đường: Đầu tư xây dựng tuyến đường giao thông từ cảng Bãi Gốc (Khu Kinh tế Nam Phú Yên, tỉnh Phú Yên) kết nối Quốc lộ 1 đi Khu Kinh tế Vân Phong (tỉnh Khánh Hòa), có chiều dài khoảng 7,72km; trên tuyến đầu tư xây dựng một số cầu, cống bằng bê tông cốt thép, cụ thể như sau:

- Điểm đầu tuyến: Km0+00, giao với Quốc lộ 1 tại Km1348+950 thuộc thôn Phú Khê, xã Hòa Xuân Đông, thị xã Đông Hòa.

- Điểm cuối tuyến: Km7+720, giao với đường Phước Tân - Bãi Ngà thuộc xã Hòa Tâm, thị xã Đông Hòa.

- Cấp công trình: Công trình cấp II.

- Cấp kỹ thuật: Đường phố chính đô thị thứ yếu.

- Vận tốc thiết kế: $V_{tk} = 60$ km/h.

- Kết cấu mặt đường: Mặt đường Bê tông nhựa.

- Tải trọng thiết kế: Mặt đường 12 tấn/trục; cống H30-XB80.

- Tần suất thiết kế nền đường, cống và cầu nhỏ: $P = 4\%$.

- Bán kính đường cong nằm: $R_{min} = 125$ m.

- Độ dốc dọc lớn nhất: $I_{max} \leq 4\%$.

- Độ dốc ngang mặt đường $i_{mặt} = 2\%$, độ dốc ngang vỉa hè $i_{v\grave{h}\grave{e}} = -1,5\%$ (dốc vào đường).

- Qui mô mặt cắt ngang đường:

+ Đoạn từ Km0+00 - Km0+120: Nút giao với Quốc lộ 1 được đầu tư xây dựng hoàn chỉnh theo quy hoạch được duyệt.

+ Đoạn từ Km0+120 - Km7+100: Đầu tư xây dựng nền đường rộng 42m (kể cả giải pháp xử lý nền đất yếu); gia cố mái taluy; mặt đường rộng 10,5m; dải phân cách giữa rộng 2,5m; vỉa hè rộng 8m; xây dựng hệ thống cống thoát nước dọc phía bên phải tuyến; xây dựng hoàn chỉnh hệ thống cống thoát nước ngang, cống kỹ thuật; xây dựng hệ thống an toàn giao thông phía bên phải tuyến.

+ Đoạn từ Km7+100 - Km7+720 (cuối tuyến giao Quốc lộ 29): Đầu tư xây

dựng nền đường rộng 42m (kể cả giải pháp xử lý nền đất yếu); gia cố mái taluy; mặt đường rộng 21m (10,5m x 2 bên); dải phân cách giữa rộng 5m; vỉa hè rộng 16m (8m x 2 bên); đầu tư hoàn chỉnh hệ thống cống thoát nước dọc; hoàn chỉnh hệ thống cống thoát nước ngang, cống kỹ thuật; hoàn chỉnh hệ thống an toàn giao thông.

Chi tiết: Theo hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án kèm theo.

b) Quy mô phân cầu:

- Cầu xây dựng vĩnh cửu bằng BTCT DUL.
- Tần suất lũ thiết kế cầu lớn (Cầu vượt đường sắt) P = 1%.
- Tần suất lũ thiết kế cầu trung (cầu Hà Tân, cầu Sông Đua) P = 2%.
- Tải trọng thiết kế cầu: HL93, đoàn người 3×10^{-3} Mpa.
- Cấp động đất: Cấp 7.
- Đường dẫn hai đầu cầu theo quy mô tuyến đường.
- Trên tuyến xây dựng 3 cầu: Cầu vượt đường sắt tại Km0+855 dài khoảng 450,885m; cầu Hà Tân tại Km1+642 dài khoảng 80,15m; cầu Sông Đua tại Km2+565 dài khoảng 47,10m.

Chi tiết: Theo hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án kèm theo.

10. Tổng mức đầu tư dự án: 1.407.203 triệu đồng, gồm:

Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách trung ương hỗ trợ và ngân sách tỉnh.

(ĐVT: Triệu đồng)

Năm	Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ	Vốn ngân sách tỉnh	Ghi chú
2021	180.000		
2022 - 2024	1.020.000	207.203	Sẽ được xem xét, cân đối và bố trí kế hoạch vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025, hàng năm để tiếp tục triển khai thực hiện dự án sau khi kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 được xác định
Tổng cộng	1.200.000	207.203	

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021 - 2024.

12. Cơ quan thực hiện dự án: Ban Quản lý Khu kinh tế.

13. Cơ chế và giải pháp thực hiện: Thực hiện đúng theo quy định pháp luật về đầu tư công, xây dựng, môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khoá VII, kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Cao Thị Hòa An